# BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

| | |
|---|---|
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 08/2014/TT-BGTVT | *Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2014* |

## THÔNG TƯ
## Quy định về kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang; cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt

*Căn cứ Luật Đường sắt ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt; Nghị định số 03/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam,*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang; cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt.*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang và cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt giữa đường bộ với đường sắt có bố trí nhân viên cảnh giới.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân liên quan đến xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì công trình, thiết bị tín hiệu đèn giao thông đường bộ, đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang; liên quan đến việc cung cấp thông tin hỗ

trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt giữa đường bộ với đường sắt có bố trí nhân viên cảnh giới.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang là việc liên kết kỹ thuật giữa tín hiệu đèn giao thông đường bộ và tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang nhằm bảo đảm biểu thị thống nhất và đồng bộ giữa các tín hiệu.

2. Đường ngang là đoạn đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, được cơ quan có thẩm quyền cho phép xây dựng và khai thác theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

3. Đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang là loại đèn báo hiệu đường bộ đặt trong phạm vi đường ngang để điều khiển giao thông đường bộ đi qua đường ngang.

4. Cảnh giới là hoạt động cảnh báo của nhân viên cảnh giới tại các điểm cảnh giới bằng hiệu lệnh và các biện pháp khác nhằm cảnh báo người tham gia giao thông đường bộ không vượt qua đường sắt khi có tàu đang đến gần điểm cảnh giới.

5. Điểm cảnh giới là điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt có bố trí nhân viên cảnh giới.

6. Nhân viên cảnh giới là người được giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cảnh giới tại điểm cảnh giới.

7. Cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới là hoạt động cung cấp thông tin của tổ chức, cá nhân điều hành giao thông đường sắt cho nhân viên cảnh giới tại điểm cảnh giới.

**Điều 4. Nguyên tắc kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang và cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới**

1. Nguyên tắc kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang như sau:

a) Quyền ưu tiên thuộc về tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang;

b) Bảo đảm hiển thị thống nhất và đồng bộ khi có tàu chạy qua đường ngang;

c) Kết nối tín hiệu được thực hiện tại nút giao đường bộ có nhánh đường bộ đi vào đường ngang khi khoảng cách từ tim nút giao đường bộ đến cột đèn báo hiệu gần nhất trên đường bộ tại đường ngang nhỏ hơn 50m (mét);

d) Việc kết nối tín hiệu được thực hiện theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về báo hiệu đường sắt, đường bộ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; đồng thời phải hạn chế tối đa ùn tắc giao thông tại khu vực đường ngang và khu vực nút giao đường bộ có nhánh đường bộ đi vào đường ngang;

đ) Chủ đầu tư thực hiện đầu tư, xây dựng, cải tạo nâng cấp đường bộ, đường sắt tại khu vực đường ngang phải thỏa thuận và phối hợp thực hiện kết nối tín hiệu theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư này khi đủ điều kiện kết nối tín hiệu quy định tại điểm c khoản này.

2. Việc cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới đến nhân viên cảnh giới phải bảo đảm đầy đủ thông tin về thời gian, lịch trình các đoàn tàu chạy qua điểm cảnh giới.

## Chương II
## QUY ĐỊNH VỀ KẾT NỐI TÍN HIỆU ĐÈN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ VỚI TÍN HIỆU ĐÈN BÁO HIỆU TRÊN ĐƯỜNG BỘ TẠI ĐƯỜNG NGANG

### Điều 5. Trách nhiệm thực hiện việc kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang

1. Tổ chức quản lý tín hiệu đèn giao thông đường bộ:

a) Chủ trì, phối hợp với tổ chức quản lý đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang hiện có theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Thông tư này để xác định đường ngang đủ điều kiện kết nối tín hiệu; xác định độ trễ biểu thị tín hiệu đèn giao thông đường bộ tại nút giao so với trạng thái biểu thị tín hiệu của đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang khi có tàu chạy qua đường ngang nhằm hạn chế tối đa ùn tắc giao thông tại khu vực đường ngang và khu vực nút giao đường bộ có nhánh đường bộ đi vào đường ngang;

b) Lập phương án tổ chức lại giao thông đường bộ; điều chỉnh hoạt động của tín hiệu giao thông đường bộ tại nút giao phù hợp với trạng thái biểu thị tín hiệu của đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang khi có tàu chạy qua đường ngang;

c) Chủ trì thỏa thuận với tổ chức quản lý đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang hiện có theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Thông tư này và thực hiện việc kết nối tín hiệu tại nút giao có nhánh đường bộ đi vào đường ngang theo quy định tại Phụ lục I của Thông tư này;

d) Đảm bảo các thiết bị tín hiệu hoạt động theo đúng yêu cầu kỹ thuật và theo quy định tại Điều 6 của Thông tư này;

đ) Khi xảy ra sự cố hư hỏng tín hiệu đèn giao thông đường bộ làm ảnh hưởng đến việc kết nối tín hiệu, phải thông báo ngay và phối hợp với lực lượng chức năng điều hành giao thông, đảm bảo an toàn giao thông và hạn chế ùn tắc giao thông theo quy định tại Điều 8 của Thông tư này;

e) Lập kế hoạch, phương án và dự toán kinh phí xây dựng, quản lý, bảo trì công trình, thiết bị đèn giao thông đường bộ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Tổ chức quản lý đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang:

a) Cấp điều kiện biểu thị tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang từ tủ điều khiển tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang đến tủ điều khiển tín hiệu đèn giao thông đường bộ hoặc đến hộp kết nối (nếu có);

b) Đề nghị tổ chức quản lý tín hiện đèn giao thông đường bộ thực hiện việc kết nối tín hiệu; thỏa thuận kết nối tín hiệu với tổ chức quản lý tín hiệu đèn giao thông đường bộ theo quy định tại Phụ lục I của Thông tư này;

c) Khi xảy ra sự cố hư hỏng đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang làm ảnh hưởng đến việc kết nối tín hiệu, phải thông báo ngay và phối hợp với lực lượng chức năng điều hành giao thông nhằm đảm bảo an toàn giao thông qua đường ngang và hạn chế ùn tắc giao thông theo quy định tại Điều 8 của Thông tư này;

d) Đảm bảo đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang hoạt động theo đúng yêu cầu kỹ thuật và theo quy định tại Điều 6 của Thông tư này;

đ) Lập kế hoạch, phương án và dự toán kinh phí xây dựng, quản lý, bảo trì công trình, thiết bị đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

**Điều 6. Quy định về kỹ thuật kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang**

1. Yêu cầu kỹ thuật kết nối tín hiệu:

a) Khi đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang biểu thị dừng, tín hiệu đèn giao thông đường bộ tại nút giao phải biểu thị dừng cùng thời điểm hoặc biểu thị dừng tại thời điểm khi bắt đầu đóng chắn đường ngang để toàn bộ phương tiện giao thông đường bộ đi từ nút giao không được phép đi vào nhánh đường bộ qua đường ngang nhằm hạn chế tối đa ùn tắc giao thông tại khu vực đường ngang và khu vực nút giao có nhánh đường bộ đi vào đường ngang;

b) Khi đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang tắt, cho phép người và phương tiện đi qua đường ngang, tín hiệu đèn giao thông đường bộ trở lại hoạt động bình thường theo quy định về báo hiệu đường bộ hiện hành.

2. Yêu cầu kỹ thuật kết nối tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang:

a) Không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang;

b) Tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang cấp đến tủ điều khiển tín hiệu đèn giao thông đường bộ hoặc đến hộp kết nối (nếu có) phải đúng với các trạng thái biểu thị tín hiệu, đảm bảo cho toàn bộ hệ thống kết nối hoạt động ổn định, chính xác;

c) Vị trí hộp kết nối (nếu có) phải đảm bảo thuận lợi cho việc kết nối với tín hiệu đèn giao thông đường bộ, hạn chế tác động của môi trường.

3. Yêu cầu kỹ thuật kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ:

a) Đảm bảo hoạt động thống nhất, đồng bộ và phù hợp với trạng thái biểu thị tín hiệu của đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang khi có tàu chạy qua đường ngang;

b) Đảm bảo tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn về báo hiệu đường bộ.

**Điều 7. Trách nhiệm về xây dựng, quản lý, bảo trì công trình, thiết bị tín hiệu**

1. Trách nhiệm của tổ chức quản lý tín hiệu đèn giao thông đường bộ

Xây dựng, lắp đặt đường cáp kết nối tín hiệu từ tủ điều khiển tín hiệu đèn giao thông đường bộ đến hộp kết nối (trong trường hợp có lắp đặt hộp kết nối); điều chỉnh nút giao thông và hệ thống tín hiệu đèn giao thông đường bộ cho phù hợp với trạng thái biểu thị tín hiệu của đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang khi có tàu chạy qua đường ngang.

2. Trách nhiệm của tổ chức quản lý đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang:

a) Xây dựng hộp kết nối (nếu có) để kết nối với tín hiệu đèn giao thông đường bộ;

b) Xây dựng, lắp đặt đường cáp kết nối tín hiệu từ tủ điều khiển đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang đến hộp kết nối (trường hợp có hộp kết nối) hoặc đến tủ điều khiển tín hiệu đèn giao thông đường bộ.

3. Trách nhiệm chung của các tổ chức quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này: Xây dựng, ban hành và thực hiện chế độ kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng thường xuyên theo quy định, bảo đảm thiết bị luôn ở trạng thái hoạt động bình thường; quản lý, bảo trì công trình, thiết bị tín hiệu thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 8. Trách nhiệm phối hợp và xử lý khi xảy ra sự cố kết nối tín hiệu**

1. Trách nhiệm phối hợp:

a) Tổ chức quản lý đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang và tổ chức quản lý tín hiệu đèn giao thông đường bộ chịu trách nhiệm xây dựng và ban hành quy chế phối hợp trong công tác kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, khắc phục sự cố kết nối tín hiệu;

b) Tại mỗi vị trí kết nối tín hiệu, thiết lập số điện thoại đường dây nóng, được sơn hoặc dán trên tủ điều khiển tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang và tủ điều khiển tín hiệu đèn giao thông đường bộ để kịp thời thông báo cho nhau khi xảy ra sự cố kết nối tín hiệu.

2. Xử lý khi xảy ra sự cố kết nối tín hiệu:

a) Khi phát hiện có sự cố kết nối tín hiệu, tổ chức phát hiện có trách nhiệm thông báo ngay cho tổ chức liên quan để phối hợp xử lý, khắc phục sự cố;

b) Trong thời gian khắc phục sự cố kết nối tín hiệu, tổ chức quản lý tín hiệu đèn giao thông đường bộ và tổ chức quản lý đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang chịu trách nhiệm phối hợp với lực lượng chức năng điều hành giao thông

thuộc phạm vi quản lý và chính quyền địa phương để điều tiết và hạn chế ùn tắc giao thông;

c) Khi khắc phục xong sự cố (thiết bị hoạt động ổn định, bình thường), các tổ chức thông báo cho nhau để khôi phục hoạt động của hệ thống kết nối tín hiệu.

## Chương III
## QUY ĐỊNH CUNG CẤP THÔNG TIN HỖ TRỢ CẢNH GIỚI TẠI CÁC ĐIỂM GIAO CẮT GIỮA ĐƯỜNG BỘ VÀ ĐƯỜNG SẮT

**Điều 9. Xác định điểm cảnh giới, tổ chức thực hiện cảnh giới và hình thức cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới**

1. Trách nhiệm xác định điểm cảnh giới, tổ chức thực hiện cảnh giới:

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có đường sắt chạy qua chịu trách nhiệm chỉ đạo Sở Giao thông vận tải để chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan quản lý đường bộ, đường sắt trên địa bàn, các tổ chức liên quan tiến hành kiểm tra, rà soát, xác định các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt có nguy cơ xảy ra mất an toàn giao thông cao hoặc đã xảy ra tai nạn giao thông đường sắt làm chết người để tổ chức cảnh giới; giao tổ chức thực hiện nhiệm vụ cảnh giới để đảm bảo an toàn giao thông tại điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt;

b) Tổ chức được giao cảnh giới chịu trách nhiệm xây dựng phương án cảnh giới và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cảnh giới. Trường hợp điểm cảnh giới không bố trí cảnh giới 24/24h, tổ chức được giao cảnh giới phải có thông báo bằng văn bản cho tổ chức điều hành giao thông vận tải đường sắt biết để phối hợp cung cấp thông tin chạy tàu cho phù hợp với thời gian cảnh giới.

2. Hình thức cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới:

a) Khi điểm cảnh giới có nhà cảnh giới, việc cung cấp thông tin qua đường điện thoại được lắp đặt tại nhà cảnh giới;

b) Khi điểm cảnh giới không có nhà cảnh giới, việc cung cấp thông tin được thực hiện trực tiếp cho nhân viên cảnh giới tại các địa điểm do tổ chức điều hành giao thông vận tải đường sắt chỉ định.

**Điều 10. Nội dung cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới**

Nội dung cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới bao gồm thời gian, lịch trình các đoàn tàu chạy qua điểm cảnh giới định kỳ hàng ngày hoặc đột xuất (nếu có).

**Điều 11. Cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới và tổ chức thực hiện cảnh giới**

1. Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt chịu trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cơ bản về an toàn giao thông đường sắt, ghi chép vào sổ ghi chép lịch trình chạy tàu cho nhân viên cảnh giới;

b) Cung cấp trang thiết bị, bao gồm đèn tín hiệu, còi, cờ, biển báo, pháo hiệu, băng biển, sổ ghi chép lịch trình chạy tàu cho điểm cảnh giới để hỗ trợ nhân viên cảnh giới thực hiện nhiệm vụ;

c) Lắp đặt 01 máy điện thoại chạy tàu liên lạc giữa trực ban chạy tàu và nhân viên cảnh giới tại nhà cảnh giới. Máy điện thoại khi lắp đặt được bàn giao cho tổ chức thực hiện nhiệm vụ cảnh giới.

2. Tổ chức điều hành giao thông vận tải đường sắt chịu trách nhiệm:

a) Chỉ định tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới chạy tàu bằng điện thoại hoặc trực tiếp đến nhân viên cảnh giới;

b) Niêm yết danh sách nhân viên cảnh giới và thời gian cảnh giới tại các điểm cảnh giới do địa phương cung cấp, tại nơi cung cấp thông tin.

3. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ cảnh giới chịu trách nhiệm:

a) Tổ chức tiếp nhận thông tin hỗ trợ cảnh giới;

b) Thực hiện cảnh giới tại các điểm cảnh giới theo phương án cảnh giới được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thỏa thuận theo quy định tại Phụ lục II của Thông tư này;

c) Phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt hướng dẫn nghiệp vụ về an toàn giao thông đường sắt, sử dụng trang thiết bị cho nhân viên cảnh giới;

d) Lập danh sách nhân viên cảnh giới, phương án cảnh giới tại các điểm cảnh giới, gửi doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt và tổ chức điều hành giao thông vận tải đường sắt.

4. Nhân viên cảnh giới chịu trách nhiệm:

a) Thực hiện nhiệm vụ cảnh giới theo quy định tại Thông tư này; tham gia lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ cơ bản về an toàn giao thông đường sắt, cách sử dụng các trang thiết bị và dụng cụ phòng vệ lắp đặt tại điểm cảnh giới;

b) Quản lý, sử dụng trang thiết bị, dụng cụ phòng vệ tại nhà cảnh giới;

c) Ghi chép sổ lịch trình chạy tàu theo hướng dẫn của doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt;

d) Thông báo kịp thời đến đơn vị, cá nhân cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới các trường hợp xảy ra sự cố, tai nạn chạy tàu qua điểm cảnh giới; thông báo đến các đơn vị liên quan về sự cố, tình trạng hư hỏng các thiết bị lắp đặt tại nhà cảnh giới.

5. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý đường sắt trên địa bàn và các đơn vị có liên quan lập phương án cảnh giới, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất, hàng năm tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm kết quả thực hiện công tác tổ chức cảnh giới tại các điểm cảnh giới trên địa bàn quản lý.

## Chương IV
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 12. Kinh phí thực hiện kết nối tín hiệu và hỗ trợ cảnh giới**

1. Kinh phí thực hiện kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang sử dụng nguồn kinh phí quản lý, bảo trì đường sắt, đường bộ.

2. Kinh phí trang bị điện thoại cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới và trang thiết bị cho các điểm cảnh giới sử dụng nguồn kinh phí bảo trì đường sắt.

3. Kinh phí xây dựng nhà cảnh giới và tổ chức cảnh giới sử dụng nguồn kinh phí địa phương và nguồn hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

**Điều 13. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2014.

2. Đối với các đường ngang đã xây dựng xong trước ngày 30 tháng 6 năm 2014 có đủ điều kiện kết nối, việc kết nối tín hiệu phải hoàn thành chậm nhất trước ngày 31 tháng 12 năm 2015.

**Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Vụ trưởng - Trưởng Ban thuộc Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có đường sắt đi qua; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trường hợp đường ngang đủ điều kiện kết nối tín hiệu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 của Thông tư này nhưng không thực hiện được việc kết nối tín hiệu, tổ chức quản lý tín hiệu đèn giao thông đường bộ, Chủ đầu tư thực hiện đầu tư, xây dựng, cải tạo nâng cấp đường bộ, đường sắt tại khu vực đường ngang phải báo cáo Bộ Giao thông vận tải để xem xét, quyết định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản, gửi về Bộ Giao thông vận tải để xem xét, giải quyết./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Đinh La Thăng**

**Phụ lục I**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2014/TT-BGTVT ngày 15/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT)*

| | |
|---|---|
| **CÁC TỔ CHỨC THỎA THUẬN KẾT NỐI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số ...../..... | *....., ngày..... tháng.... năm.....* |

**THỎA THUẬN**

**Kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang**

Chúng tôi gồm:

Tên tổ chức quản lý đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang (hoặc Chủ đầu tư): .....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... FAX.....

Tên tổ chức quản lý tín hiệu đèn giao thông đường bộ (hoặc Chủ đầu tư):.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ..... FAX .....

Căn cứ Thông tư số /2014/TT-BGTVT ngày / /2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang; cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt,

Hai bên thỏa thuận việc kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang với nội dung sau:

1. Địa điểm kết nối: Thuộc tỉnh (thành phố).....

2. Vị trí kết nối: Tại km..... trên tuyến đường sắt.....

- Đường bộ (tên đường bộ)....… tại lý trình Km…….....…

- ……

- Các nội dung khác.....

3. Điểm kết nối: (mô tả vị trí)…….....……

3.1. Trường hợp có hộp kết nối:.....

3.2. Trường hợp không có hộp kết nối (đấu thẳng từ tủ điều khiển tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang đến tủ điều khiển tín hiệu đèn giao thông đường bộ): .....

4. Phương án tổ chức giao thông khi kết nối…….....

- Đường bộ.....

- Đường sắt.....

5. Thời gian thực hiện kết nối của mỗi bên và của chung.....

6. Biện pháp bảo đảm an toàn, hạn chế ùn tắc giao thông.....

7. Nội dung khác…….....…..

Thỏa thuận này làm cơ sở để hai bên xây dựng phương án, tổ chức giao thông……... và kết nối tín hiệu.....…

| | |
|---|---|
| **Đại diện tổ chức quản lý đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang (hoặc Chủ đầu tư)** | **Đại diện tổ chức quản lý tín hiệu đèn giao thông đường bộ (hoặc Chủ đầu tư)** |
| *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Phụ lục II**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2014/TT-BGTVT ngày 15/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT)*

| | |
|---|---|
| **CÁC TỔ CHỨC THỎA THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số ...../..... | *....., ngày..... tháng.... năm.....* |

**THỎA THUẬN**
**Cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới**

Chúng tôi gồm:

Tên tổ chức cung cấp thông tin:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... FAX.....

Tên tổ chức thực hiện cảnh giới:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... FAX.....

Căn cứ vào Quyết định số..... ngày…. tháng…. năm…… của UBND.....;

Căn cứ Thông tư số……./2014/TT-BGTVT ngày / /2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang; cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt,

Hai bên thỏa thuận phương thức cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới với nội dung sau:

1. Địa điểm cảnh giới: Thuộc tỉnh (thành phố)..... huyện (thị xã)..… xã (phường)….

2. Vị trí cảnh giới: Tại km..... trên tuyến đường sắt.....

- Đường bộ (tên đường bộ)…… tại lý trình Km.....

- ……

- Các nội dung cung cấp thông tin.....

- Phương thức cung cấp thông tin…….....……..

3. Điểm lắp nhà cảnh giới, điện thoại cảnh giới: (mô tả vị trí nếu có)

4. Phương án tổ chức giao thông cảnh giới…….....……

- Đường bộ…….....……

- Đường sắt….....……

5. Thời gian thực hiện:

- Xây nhà cảnh giới (nếu có).....

- Lắp đặt điện thoại… (nếu có) .....

- Thời gian cảnh giới .....

- Họ tên những người cảnh giới .....

6. Biện pháp bảo đảm an toàn .....

7. Nội dung khác .....

Thỏa thuận này làm cơ sở để hai bên tiến hành nhiệm vụ của mình .....

| **Đại diện tổ chức cung cấp thông tin**<br>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) | **Đại diện tổ chức thực hiện cảnh giới**<br>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |
|---|---|